

Việt Trì, ngày 08 tháng 4 năm 2019

Số: 122/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 148/2019/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2019 giữa:

* Nguyên đơn: Chị A - sinh năm 1993. Địa chỉ: tổ 37, khu 5, phường B, TP. V, tỉnh Phú Thọ.

* Bị đơn: Anh H - sinh năm 1989. Địa chỉ: tổ 37, khu 5, phường B, TP. V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị A và anh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** chị A và anh H xác định vợ chồng có 02 con chung là Đặng Quang M, sinh ngày 31/3/2017 và Đặng Nhật M, sinh ngày 31/3/2017. Chị A và anh H thoả thuận chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là Đặng Quang M, sinh ngày 31/3/2017 và Đặng Nhật M, sinh ngày 31/3/2017. Anh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi cháu là 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng. Tổng cộng: Anh H cấp dưỡng cho cả hai con chung là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5/2019 cho đến khi con chung thành niên.

- **Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp:** chị A và anh H xác định không có, không đề nghị tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị A chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- **Về án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** Anh H chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng chị A tự nguyện nộp thay.

Xác nhận chị A đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000413 ngày 25/3/2019 tại Chi cục Thi hành án

dân sự thành phố Việt Trì do chị Nguyễn Thị Tr nộp thay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS TP. VT
- UBND xã L, huyện Hạ Hòa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn